TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Toàn văn bài phát biểu của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại Shangri-La 23

22:30 29/05/2026

Tối 29.5, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đã có bài phát biểu dẫn đề tại Đối thoại Shangri-La lần thứ 23. Tạp chí Thương hiệu và Công luận trân trọng giới thiệu toàn văn bài phát biểu.



Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm phát biểu dẫn đề tại Đối thoại Shangri-La lần thứ 23. (Ảnh: TTXVN)

CHỦ ĐỘNG KIẾN TẠO HÒA BÌNH - ỔN ĐỊNH - PHÁT TRIỂN TRONG MỘT THẾ GIỚI NHIỀU BIẾN ĐỘNG

Thưa Ngài Lo-ren-xơ Uông, Thủ tướng nước chủ nhà Xin-ga-po,

Thưa Tiến sĩ Ba-sơ-ti-an Ghi-gơ-rích, Tổng Giám đốc Viện nghiên cứu chiến lược quốc tế (IISS),

Thưa quý vị và các bạn.

Trước hết, tôi trân trọng cảm ơn Chính phủ Xin-ga-po và Viện Nghiên cứu Chiến lược Quốc tế đã dành cho tôi vinh dự phát biểu tại phiên khai mạc của diễn đàn quan trọng này. Trong hơn hai thập kỷ qua, Đối thoại Shangri-La đã trở thành không gian đối thoại hàng đầu về an ninh khu vực, nơi các quốc gia cùng chia sẻ nhận định, lắng nghe nghiêm túc và tìm kiếm những cách tiếp cận có trách nhiệm cho hoà bình, ổn định và phát triển.

Chúng ta gặp nhau vào thời điểm thế giới đứng trước nhiều rủi ro, bất định: kết nối rộng hơn nhưng dễ tổn thương hơn; công nghệ tiến bộ hơn nhưng rủi ro lạm dụng lớn hơn; phụ thuộc lẫn nhau sâu sắc hơn nhưng cũng dễ bị biến thành công cụ gây sức ép hơn. Trong khi các quốc gia đều nói về hoà bình, ổn định và hợp tác, môi trường chiến lược lại gia tăng nghi kỵ, phân mảnh và cạnh tranh thiếu kiểm soát. Vì vậy, điều chúng ta cần là thống nhất và triển khai một tầm nhìn chung, tối thiểu và thiết yếu, để bảo đảm hoà bình, lòng tin và phát triển cho nhân loại trong thế kỷ XXI. Đồng thời, nâng cao năng lực ngăn ngừa khủng hoảng từ sớm, từ xa; bởi thực tế cho thấy, nhiều khủng hoảng lớn thường bắt đầu từ những hiểu lầm không được hoá giải, những tín hiệu không được giải mã đúng và những cơ chế phòng ngừa không kích hoạt kịp thời.

Trên tinh thần ấy, tôi muốn chia sẻ chủ đề: Chủ động kiến tạo hoà bình - ổn định - phát triển trong một thế giới nhiều biến động.

Thưa quý vị,

Biến động là trạng thái thường trực của thế giới. Nhưng để biến động dẫn tới xung đột hay trở thành động lực tiến tới hoà bình lại là lựa chọn chiến lược của các quốc gia và cộng đồng quốc tế. Khi nhìn vào thế giới hôm nay, tôi cho rằng những bất ổn hiện nay phản ánh ba cuộc khủng hoảng nền tảng đang diễn ra đồng thời và tác động lẫn nhau. Đó là: **Khủng hoảng trật tự quốc tế, khủng hoảng mô hình phát triển và khủng hoảng lòng tin chiến lược**.

Trước hết là khủng hoảng trật tự quốc tế. Trật tự quốc tế không phải là điều bất biến. Một trật tự công bằng có thể điều chỉnh để phản ánh những thay đổi của thế giới. Nhưng mọi sự điều chỉnh cần diễn ra bằng luật lệ, đối thoại, chia sẻ và tự kiềm chế; không thể bằng cưỡng ép, áp đặt, đe doạ sử dụng vũ lực hoặc tạo "sự đã rồi".

Khủng hoảng trật tự quốc tế bắt đầu khi luật lệ vẫn được nhắc đến, nhưng sức ràng buộc suy giảm; khi cam kết vẫn được tuyên bố, nhưng hành động thực tế lại làm xói mòn chính những cam kết ấy; khi nguyên tắc cơ bản của luật pháp

quốc tế bị diễn giải theo hướng áp đặt chủ quan, được thực thi không nhất quán, hoặc bị đặt sau tư duy ưu tiên sử dụng sức mạnh, "cá lớn nuốt cá bé". Trong một môi trường như vậy, các quốc gia, nhất là các quốc gia vừa và nhỏ, phải đối mặt với sức ép chọn phe, sự cưỡng ép về kinh tế, công nghệ, tài chính và an ninh; đồng thời những không gian kết nối như biển và đại dương, không gian mạng, chuỗi cung ứng, hạ tầng số, tuyến cáp dữ liệu lại có nguy cơ trở thành không gian cạnh tranh. Những căng thẳng gần đây tại các tuyến hàng hải chiến lược ở Trung Đông cho thấy xung đột tại một điểm nóng có thể nhanh chóng tác động đến thương mại, năng lượng, logistics và đời sống kinh tế- xã hội của nhiều khu vực khác nhau trên phạm vi toàn cầu.

Hai là khủng hoảng mô hình phát triển. Trong nhiều thập kỷ, toàn cầu hoá, thương mại, đầu tư, công nghệ và kết nối chuỗi cung ứng đã tạo ra cơ hội phát triển to lớn cho nhiều quốc gia, trong đó có các nước đang phát triển. Nhưng cũng chính những động lực ấy đang đứng trước nhiều sức ép mới. Tăng trưởng chậm lại. Nợ công và chi phí vốn gia tăng. Biến đổi khí hậu đe doạ sinh kế của hàng trăm triệu người. Công nghệ mới mở ra cơ hội lớn nhưng cũng tạo ra khoảng cách mới. Thương mại, tài chính, thuế quan, năng lượng, lương thực, dữ liệu và công nghệ có nguy cơ bị sử dụng như công cụ gây sức ép.

Đối với rất nhiều quốc gia, phát triển không phải là lựa chọn thứ yếu đặt sau an ninh. Phát triển chính là nền tảng của an ninh bền vững. Nếu quá trình phát triển bị gián đoạn, nếu các nước đang phát triển bị thu hẹp cơ hội vươn lên, thì sự "tròng trành" về kinh tế rất dễ chuyển hoá thành bất ổn về xã hội, chính trị và thậm chí bất định về chiến lược.

Ba là khủng hoảng lòng tin chiến lược. Đây là cuộc khủng hoảng âm thầm nhưng nguy hiểm, vì nó khiến các quốc gia dễ nhìn hành động của nhau qua lăng kính nghi kỵ và bất an. Khi lòng tin suy giảm, một động thái phòng vệ có thể bị diễn giải thành khiêu khích, một khác biệt lợi ích có thể bị đẩy thành đối đầu, một sự cố nhỏ có thể kích hoạt vòng xoáy phản ứng nếu thiếu đối thoại, liên lạc và tự kiềm chế. Lòng tin chiến lược không phải là xoá bỏ khác biệt hay phủ nhận cạnh tranh. Điều cốt lõi là quản trị khác biệt trong khuôn khổ luật lệ, làm cho cạnh tranh có giới hạn, có trách nhiệm và có thể dự báo. Một trật tự khu vực bền vững không thể được xây dựng trên nỗi sợ thường trực và sự thiếu tin cậy lẫn nhau.

Công nghệ mới đang làm thách thức này phức tạp hơn. Dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo, không gian mạng, công nghệ lượng tử, hệ thống tự động và hạ tầng số vừa mở rộng năng lực phát triển cao hơn, vừa có thể khuếch đại nghi kỵ, thao túng thông tin, rút ngắn thời gian ra quyết định và làm tăng nguy cơ tính toán sai

lầm. Khi công nghệ vượt quá tốc độ của luật lệ và sự kiểm soát của con người, ổn định chiến lược trở nên mong manh hơn. Vì vậy, vượt qua khủng hoảng lòng tin đòi hỏi có một khung chiến lược để xây dựng lòng tin chiến lược, gồm kênh liên lạc nhanh khi có sự cố, minh bạch, đối thoại, chia sẻ thông tin thực chất để giảm hiểu lầm, quy tắc ứng xử rõ ràng để ngăn va chạm và chuẩn mực công nghệ đủ mạnh để bảo đảm con người luôn giữ trách nhiệm cuối cùng trong những quyết định có hệ quả an ninh nghiêm trọng.

Thưa quý vị,

Ba cuộc khủng hoảng nêu trên đang hội tụ rõ nét tại châu Á-Thái Bình Dương. Đây là trung tâm tăng trưởng năng động của thế giới, nhưng cũng là nơi cạnh tranh chiến lược gay gắt; là không gian của các tuyến hàng hải huyết mạch, nhưng cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro trên biển; là khu vực hưởng lợi sâu từ toàn cầu hoá, nhưng đang chịu sức ép trực tiếp từ phân mảnh chuỗi cung ứng, biến đổi khí hậu, chuyển đổi công nghệ và cạnh tranh địa kinh tế mới. Chính vì là nơi hội tụ thách thức, châu Á-Thái Bình Dương cũng phải là nơi khởi phát lời giải. Khu vực này có lợi ích chung trong hoà bình, kết nối và phát triển; có kinh nghiệm hợp tác đa tầng; có ASEAN như một cấu trúc đối thoại và cân bằng; có đủ động lực và quyết tâm không để cạnh tranh trượt thành đối đầu, không để các tuyến kết nối trở thành đường ranh chia cắt, không để an ninh của nước này thành bất an của nước khác.

Từ cách nhìn đó, tôi xin chia sẻ một số định hướng để cùng nhau kiến tạo một châu Á-Thái Bình Dương hoà bình, ổn định, phát triển, tự cường và có năng lực giảm thiểu rủi ro từ sớm, từ xa.

Thứ nhất, **phải làm cho luật lệ và đối thoại trở thành phương tiện hữu hiệu giảm thiểu rủi ro thực sự**. Đối thoại Shangri-La là nơi các quốc gia lắng nghe nhau, làm rõ ý định, tìm kiếm điểm chung và kiểm soát khác biệt, nhưng đối thoại không nên dừng ở phát biểu lập trường. Đối thoại phải giúp nhận diện sớm rủi ro, chia sẻ thông tin, duy trì kênh liên lạc khi căng thẳng và ngăn khác biệt trượt thành khủng hoảng. Trật tự dựa trên luật lệ cũng không thuộc về riêng một nhóm quốc gia nào, mà là nền tảng chung để các nước lớn, vừa và nhỏ cùng tồn tại hoà bình trên cơ sở luật pháp quốc tế, Hiến chương Liên Hợp Quốc, tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, không sử dụng hoặc đe doạ sử dụng vũ lực, giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hoà bình và bình đẳng giữa các quốc gia. Luật lệ chỉ có sức sống khi được thực thi nhất quán và chuyển hoá thành cơ chế cụ thể như cảnh báo sớm, liên lạc khẩn cấp, xử lý sự cố, tự kiềm chế và hợp tác có thể kiểm chứng.

Điều này đặc biệt quan trọng đối với biển và đại dương. Biển và đại dương là tài nguyên, là không gian kết nối chung, là huyết mạch của thương mại, năng lượng, lương thực và chuỗi cung ứng toàn cầu. Không quốc gia nào được lợi nếu các tuyến kết nối ấy trở thành nơi phô diễn sức mạnh, cưỡng ép hoặc đối đầu.

Đối với Biển Đông, lập trường của Việt Nam là nhất quán, rõ ràng và có nguyên tắc. Việt Nam ủng hộ giải quyết mọi tranh chấp và bất đồng bằng biện pháp hoà bình, trên cơ sở luật pháp quốc tế, đặc biệt là Công ước Liên Hợp Quốc về Luật Biển năm 1982. Việt Nam tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của các quốc gia khác; đồng thời kiên quyết, kiên trì bảo vệ độc lập, chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán hợp pháp của mình theo luật pháp quốc tế.

Thứ hai, cần kiến tạo một cấu trúc khu vực mở, bao trùm và lấy ASEAN làm trung tâm. Trong bối cảnh nhiều cơ chế và sáng kiến mới xuất hiện, chúng ta cần xây dựng một cấu trúc có khả năng kết nối lợi ích, giảm nghi kỵ và bổ trợ cho các cơ chế hiện có. Mọi sáng kiến đóng góp cho hoà bình, ổn định và phát triển đều đáng được hoan nghênh, nếu minh bạch, tôn trọng luật pháp quốc tế, bổ trợ cho nhau và không làm suy yếu vai trò trung tâm của ASEAN và không biến Đông Nam Á thành không gian đối đầu giữa các khối. Vai trò trung tâm của ASEAN không tự nhiên mà có và cũng không tự duy trì. ASEAN chỉ có thể giữ vai trò đó bằng đoàn kết, tự chủ chiến lược và năng lực kiến tạo chương trình nghị sự chung. Bao trùm phải gắn với hiệu quả, đối thoại phải tạo ra hành động, đồng thuận phải giúp khu vực phản ứng kịp thời trước các vấn đề chung. Việt Nam ủng hộ và sẵn sàng hợp tác chặt chẽ với Phi-líp-pin trên cương vị Chủ tịch ASEAN 2026, cùng các nước thành viên củng cố hoà bình, an ninh, mở rộng các hành lang thịnh vượng, thúc đẩy kết nối, phát triển bao trùm, bền vững và đặt người dân ASEAN ở vị trí trung tâm.

Thứ ba, **cần đặt an ninh con người và năng lực chống chịu xã hội vào trung tâm của an ninh bền vững.** Bất ổn hôm nay không chỉ đến từ xung đột quân sự mà còn từ những đứt gãy trong đời sống phát triển. Vì vậy, củng cố quốc phòng là nhu cầu chính đáng, nhưng an ninh bền vững không thể chỉ dựa vào sức mạnh quân sự, càng không thể được xây bằng chạy đua vũ trang hoặc bằng cách làm gia tăng bất an phát triển cho nước khác. Điều chúng ta cần là một nền tảng phát triển có khả năng chống chịu cao trước các cú sốc, chuỗi cung ứng mở và đa dạng, kết nối hạ tầng thông suốt, hợp tác về tài chính, công nghệ và nhân lực; đồng thời thúc đẩy hợp tác thiết thực trong cứu trợ thảm hoạ, y tế, an ninh nguồn nước, lương thực, năng lượng, an ninh mạng, bảo vệ hạ tầng trọng yếu và tìm kiếm cứu nạn. Một khi hợp tác mang lại sự bảo đảm an toàn, sinh kế và nâng cao đời sống của người dân, lòng tin chiến lược sẽ được củng cố và bồi đắp.

Thứ tư, cần kiến tạo các chuẩn mực trách nhiệm đối với công nghệ mới và công nghiệp quốc phòng. Trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, công nghệ lượng tử, hệ thống tự động, công nghệ không gian, an ninh mạng và chuỗi cung ứng công nghệ cao đang định hình lại an ninh quốc tế. Những công nghệ này có thể mở rộng năng lực phát triển, dự báo rủi ro và quản trị, nhưng cũng có thể bị lạm dụng để tấn công mạng, thao túng thông tin, tự động hoá xung đột, giám sát bất hợp pháp hoặc tạo ra các hình thức cưỡng ép mới. Trong quốc phòng - an ninh, câu hỏi hệ trọng không phải là công nghệ mạnh đến đâu mà là con người có thể kiểm soát được công nghệ ấy đến mức nào. Vì vậy, chúng ta cần thúc đẩy đối thoại về AI trong quốc phòng - an ninh, bảo đảm trách nhiệm cuối cùng của con người trong các quyết định có hệ quả nghiêm trọng, quy tắc ứng xử trên không gian mạng, bảo vệ cáp biển, hạ tầng dữ liệu trọng yếu, minh bạch đối với các công nghệ tác động đến ổn định chiến lược. Công nghiệp quốc phòng cần phục vụ phòng vệ chính đáng và ổn định khu vực, không trở thành động lực cho chạy đua vũ trang.

Thứ năm, **cần củng cố nền tảng xã hội và khả năng chống chịu; bảo vệ không gian thông tin và nâng cao nhận thức**. Trong thế giới kết nối số sâu rộng, bất ổn không chỉ đến từ xung đột quân sự, đứt gãy chuỗi cung ứng hay tấn công mạng, mà còn có thể bắt đầu từ sự xói mòn niềm tin trong xã hội. Tin giả, thao túng thông tin, kích động cực đoan, phân cực xã hội và các chiến dịch gây ảnh hưởng có chủ đích có thể làm suy yếu đồng thuận quốc gia, làm méo mó nhận thức công chúng, khoét sâu chia rẽ và khiến khủng hoảng lan nhanh hơn. Vì vậy, bảo vệ hoà bình trong thời đại mới cũng đòi hỏi phải bảo vệ sự thật, củng cố niềm tin xã hội, nâng cao năng lực truyền thông chiến lược, giáo dục công dân số, thúc đẩy trách nhiệm của các nền tảng công nghệ và hợp tác quốc tế trong chống thông tin sai lệch. Một xã hội có khả năng phân biệt đúng sai, giữ được đồng thuận trước biến động và không bị dẫn dắt bởi sợ hãi, thù hận hay thao túng sẽ là nền tảng quan trọng của an ninh bền vững.

Thứ sáu, **cần nâng cao năng lực ngoại giao phòng ngừa, hoà giải và trung gian trong khu vực.** Nhiều cuộc khủng hoảng không bùng phát chỉ vì khác biệt lợi ích mà vì các bên thiếu kênh trao đổi đáng tin cậy, thiếu không gian để xuống thang và thiếu cơ chế giúp chuyển đối đầu trở lại đối thoại. Vì vậy, châu Á-Thái Bình Dương cần coi ngoại giao phòng ngừa là một năng lực chiến lược, không phải là biện pháp tình thế sau khi khủng hoảng đã xảy ra. Chúng ta cần nhiều hơn các kênh tham vấn khác nhau, các cơ chế trung gian linh hoạt, các nhóm tiếp xúc khi có sự cố, các diễn đàn bán chính thức và những sáng kiến xây dựng lòng tin giữa quân đội, an ninh, lực lượng thực thi pháp luật, học giả, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội. Mục tiêu là tạo ra những "lối thoát ngoại giao" trước khi các bên bị cuốn vào vòng xoáy leo thang dẫn đến nguy cơ

xung đột.

Với các đối tác có ảnh hưởng lớn trong và ngoài khu vực, Việt Nam mong muốn gửi một thông điệp chân thành: châu Á-Thái Bình Dương là không gian mở, mọi quốc gia có lợi ích chính đáng đều có thể đóng góp cho hoà bình, ổn định và phát triển. Khu vực hoan nghênh sự hiện diện minh bạch, có trách nhiệm, tôn trọng luật pháp quốc tế, ủng hộ vai trò trung tâm của ASEAN và góp phần giảm căng thẳng. Điều khu vực mong muốn không phải là sự hiện diện hay vắng mặt thuần tuý của bất kỳ nước lớn nào, mà là một cam kết có trách nhiệm. Chúng tôi nhìn nhận cạnh tranh là tất yếu, nhưng cạnh tranh phải được đặt trong giới hạn của luật pháp, minh bạch và tự kiềm chế.

Thưa quý vị,

Ba cuộc khủng hoảng của thế giới hôm nay không phải là điều tất yếu mà chúng ta buộc phải chấp nhận. Điều quan trọng là phải nhìn thẳng vào khủng hoảng, nhưng không để khủng hoảng che khuất cơ hội hành động. Khủng hoảng trật tự quốc tế cho thấy luật pháp quốc tế và sự tự kiềm chế cần được củng cố. Khủng hoảng mô hình phát triển cho thấy cần làm mới các động lực tăng trưởng theo hướng bao trùm, bền vững và lấy con người làm trung tâm. Khủng hoảng lòng tin chiến lược đòi hỏi đối thoại, minh bạch, trách nhiệm và những cơ chế hợp tác thực chất hơn.

Những câu trả lời ấy sẽ không tự hình thành. Chúng chỉ có thể trở thành hiện thực nếu các quốc gia cùng nhau duy trì và kiến tạo luật lệ, kết nối lợi ích, củng cố lòng tin và xây dựng các cơ chế giảm thiểu rủi ro có hiệu lực trong thực tế. Trong một thế giới nhiều biến động, thách thức không chỉ đến từ những bất ổn bên ngoài, mà còn từ việc chúng ta chưa chuẩn bị đủ tốt để quản trị rủi ro. Điều quan trọng là chuyển từ ứng phó bị động sang kiến tạo chủ động; từ nhắc lại nguyên tắc sang vận hành cơ chế; từ quản lý khủng hoảng sau khi xảy ra sang giảm thiểu rủi ro trước khi khủng hoảng bùng phát.

Vì vậy, lựa chọn của châu Á -Thái Bình Dương hôm nay không phải là giữa cạnh tranh hay không cạnh tranh, bởi cạnh tranh là một thực tế của quan hệ quốc tế. Lựa chọn quan trọng hơn là giữa cạnh tranh thiếu kiểm soát và cùng tồn tại có trách nhiệm; giữa chia rẽ và đối thoại; giữa nghi kỵ, cưỡng ép và một trật tự dựa trên luật lệ và lòng tin. Việt Nam tin rằng khu vực của chúng ta có đủ bản lĩnh và lợi ích chung để lựa chọn con đường hoà bình, hợp tác và thịnh vượng.

Thưa quý vị,

Việt Nam hiểu rõ giá trị của hoà bình bằng chính lịch sử của mình, hiểu giá trị của phát triển bằng chính hành trình Đổi mới và hội nhập của mình. Từ trải nghiệm ấy, Việt Nam nhận thức sâu sắc rằng lợi ích quốc gia của chúng tôi gắn bó chặt chẽ với hoà bình, ổn định và thịnh vượng của khu vực. Đóng góp cho hoà bình khu vực cũng là bảo vệ lợi ích lâu dài của Việt Nam. Mở rộng hợp tác, giảm thiểu rủi ro và kết nối các lợi ích chính đáng cũng chính là cách Việt Nam thực hiện trách nhiệm của mình đối với cộng đồng quốc tế.

Hoà bình, ổn định và phát triển là mẫu số chung của mọi quốc gia và dân tộc. Nhưng chỉ có ý nghĩa khi được chuyển hoá thành hành động cụ thể, kiềm chế trước bất đồng, đối thoại khi khác biệt gia tăng, hợp tác khi thách thức vượt qua biên giới, và xây dựng những cơ chế giảm thiểu rủi ro có thể vận hành trong thực tế.

Với tinh thần đó, Việt Nam sẵn sàng cùng các quốc gia trong và ngoài khu vực củng cố luật lệ, bồi đắp lòng tin, thúc đẩy đối thoại, tăng cường hợp tác, giảm thiểu rủi ro và cùng nhau kiến tạo một châu Á - Thái Bình Dương an toàn hơn, tự cường hơn và thịnh vượng hơn.

Xin trân trọng cảm ơn!

BBT